

BÀI THỰC HÀNH 3 BẢNG ĐIỂM CỦA EM

*****Hướng dẫn tìm hiểu bài học:** Học sinh xem yêu cầu trong sách giáo khoa trang 30, 31 và hướng dẫn sau:

Hiện thị dữ liệu số trong ô tính (sách giáo khoa trang 30)

Nếu độ rộng cột quá nhỏ không hiển thị hết dãy số quá dài, sẽ thấy dãy ## trong ô

→ Tăng độ rộng cột

Bài 1. Nhập công thức (sách giáo khoa trang 30)

Dùng các kí hiệu phép toán trong Excel:

- Cộng: +
- Trừ: -
- Nhân: *
- Chia: /
- Lũy thừa: ^
- Phần trăm: %

Mở trang tính sheet1, Chuyển các công thức ở bài 1 như sau và nhập vào các ô tính:

a) $20+15$; $20-15$; $20*5$; $20/5$; 20^5 → Nhập vào các ô cột A

b) $20+15*4$; $(20+15)*4$; $(20-15)*4$; $20-(15*4)$ → Nhập vào các ô cột B

c) $144/6-3*5$; $144/(6-3)*5$; $(144/6-3)*5$; $144/(6-3)*5$

→ Nhập vào các ô cột A

d) $15^2/4$; $(2+7)^2/7$; $(32-7)^2-(6+5)^3$; $(188-12^2)/7$

→ Nhập vào các ô cột A

Bài 2. Tạo trang tính và nhập công thức (sách giáo khoa trang 30)

- Mở trang tính Sheet2, nhập như hình 1.24 sách giáo khoa trang 30 và nhập các công thức vào ô tính như bảng trang 30.

Hình 1.24. Nhập công thức

Bài 4. Thực hành lập bảng tính và sử dụng công thức

(sách giáo khoa trang 31)

- Mở bảng tính mới và lập bảng điểm như hình 1.26 sách giáo khoa trang 31.

Hình 1.26. Bảng điểm của em

- Lập công thức để tính điểm tổng kết ở ô G3 như sau:

$$=(C3+D3*2+E3*2+F3*3)/8$$

→ tương tự các ô G4, G5, G....

- Lưu kết quả với tên Bang_diem_cua_em

- Thoát chương trình

Dặn dò:

1) Học sinh thực hành lại các bài tập theo hướng dẫn.

2) Ghi nhớ các nội dung đã thực hành

